TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 82/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1992.

Trú tại: Tổ 02, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: anh Trần Thủy Q, sinh năm 1992.

Trú tại: Tổ 02, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Thủy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Thủy Q đều thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Thủy Q có 01 con chung, cháu tên là Trần Duy A, sinh ngày 11/9/2016, chị T và anh Q thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị Hoài T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Duy A, sinh ngày 11/9/2016 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Thủy Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Duy A số tiền 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 01/8/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Thủy Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Thủy Q không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Thủy Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh Q phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị T tự nguyện nộp thay anh Q số tiền án phí mà anh Q phải nộp, anh Q nhất trí. Tổng cộng chị Nguyễn Thị Hoài T phải nộp là 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003357 ngày 31/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga